KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN
Thực hiện trong 3 tuần, từ ngày 05/10/2026-23/10/2026
GV: Nguyễn Thị Mai: Lớp mẫu giáo 5A4

Nhánh 1: Bé tự giới thiệu về mình
Ngày 5/10/2025 đến ngày 09/10/2026
Nhánh 2: Cơ thể bé và bạn:
Ngày 12/10/2025 đến ngày 16/10/2026
Nhánh 3: Bé cần gì lớn lên và khỏe mạnh
Ngày 19/10/2026 đến ngày 23/10/2026

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
***Lĩnh vực phát triển thể chất**		
3. Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động ném: " Ném xa bằng 1 tay"	- Ném xa bằng 1 tay	- Hoạt động học: Thể dục: "Ném xa bằng 1 tay" - Chơi ngoài trời: chơi trò chơi ném còn
4. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động Bò: - Bò bằng bàn tay bàn chân (Bò giữa 2 vạch kẻ R40cm x D:4-5 m - Bò chui qua cổng dài 1.5m x 0.6m	- Bò bằng bàn tay bàn chân - Bò chui qua cổng	- Chơi ngoài trời:TCVĐ: Bò chui qua cổng dài 1.5mx 0.6m + Bò bằng bàn tay bàn chân
9. Trẻ lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm và nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản	- Nhận biết , phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm: + TP giàu đạm: Thịt, cá, trứng, sữa ,.. + TP giàu VTM: rau xanh, củ, quả chín. + TP giàu chất bột đường: gạo ngô, khoai, sắn, bành mì và các loại bánh +TP giàu Lipit: Lạc, vừng đậu, mỡ động vật, dầu thực vật, bơ, dừa. - Một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: Trứng rán, trứng ốp la, cá kho,	- Giờ ăn: Trước khi ăn giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ cần ăn uống đủ chất để giúp cơ thể mạnh khỏe. Giáo dục trẻ nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật - Chơi hoạt động góc: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh - Mọi lúc mọi nơi

	thịt kho tàu, chả cuốn, cá sốt cà chua, ruốc bông, xúc xích, tôm rim mặn ngọt, tôm chiên xù, cơm, xôi, cháo, phở. - Trẻ làm quen với một số thao tác chế biến món ăn, nước uống đơn giản trong khi chơi. Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ Trong ăn uống	
11. Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày: Tự phục vụ bản thân trong sinh hoạt, vệ sinh cá nhân.	- Rèn kĩ năng tự đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng. - Dạy trẻ kỹ năng Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định. - Rèn trẻ kỹ năng sử dụng đồ dùng vệ sinh và đi vệ sinh đúng nơi quy định - Cất đặt đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định và Sử dụng đồ dùng cá nhân như: khăn, cốc đúng ký hiệu riêng của mình.	- Hoạt động vệ sinh: Rèn kĩ năng: Đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng. - Nhắc trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định - Mọi lúc mọi nơi
***Lĩnh vực phát triển nhận thức**		
21. Trẻ biết được chức năng các giác quan và bộ phận khác trên cơ thể	- Cơ thể bé và bạn - Bé lớn lên như thế nào. - Một số bộ phận trên cơ thể. - Tìm hiểu các giác quan. - Nhu cầu của cơ thể	- Hoạt động học : KPKH: “ Cơ thể bé và bạn” - Chơi hđ ở các góc: + Góc học tập: làm album về các bộ phận trên cơ thể, phân loại và săp xếp các bộ phận có cùng số lượng - Chơi ngoài trời: cho trẻ chơi trò chơi “ mũi-cằm-tai”
23. Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để sờ, nếm, ngửi,cảm nhận	- Trò chơi cảm giác; xúc giác; thính giác: Như Bịt mắt bắt dê; Đoán tên đồ vật qua mùi vị; mô phỏng (sờ và mô tả đặc điểm, người khác trả lời)	- Tổ chức ở các trò chơi - Mọi lúc mọi nơi

và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.		
34. Trẻ biết gộp/ tách 10 đối tượng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm.	-Tách gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm trong phạm vi 6 ***(Số 6tiết 3***)	- HĐH: Số 6 (t3)
38. Xác định được vị trí (phía trước- phía sau; phía trên- phía dưới; phía phải- phía trái) của đồ vật trong không gian.	-XĐ vị trí phía trước- phía sau- phía trên- phía dưới của bạn khác - XĐ vị trí phía trước- phía sau- phía trên- phía dưới với một vật nào đó làm chuẩn (Vật có sự định hướng)	- HĐH: XĐ phía trên – dưới; phía trước – sau của bạn khác - HĐH: XĐ vị trí phía trước- phía sau- phía trên- phía dưới với một vật nào đó làm chuẩn (Vật có sự định hướng)
42. Trẻ nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện	- Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân và vị trí của trẻ trong gia đình + Phân biệt bản thân với bạn cùng tuổi + Bé tự giới thiệu về mình. + Cơ thể tôi và bạn. **Trò chuyện sáng unis:** - "Bé giới thiệu về mình Sự kì diệu của đôi mắt"	- HĐH: KPKH: "Cơ thể bé và bạn" - TCS theo phương pháp unis: "Bé giới thiệu về mình" "Sự kì diệu của đôi mắt" + Chơi hđ ở các góc: góc học tập: Tự giới thiệu về bản thân, chọn đồ dùng bạn trai, bạn gái. + Trò chơi bé là ai - Chơi ngoài trời: + Quan sát trang phục bạn trai, bạn gái.
***Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ**		
53. Trẻ nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn,tức giận, ngạc nhiên , sợ hãi.	- Cho trẻ xem một số biểu hiện cảm xúc qua tranh ảnh; - Trò chơi: Biểu lộ cảm xúc qua nét mặt; - Tạo những khuôn mặt biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên - Dạy trẻ nhận biết cảm xúc của các nhân vật trong các câu chuyện, bài thơ.	- Các tiết phát triển ngôn ngữ: thơ, truyện - Góc đọc sách: trẻ xem tranh truyện
54. Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao…	- Cái lưỡi (Lê Thị Mỹ Phương), - Xòe tay(Phong Thu). - Mẹ của em (Trần Quang Vinh);	- HĐH: Thơ "Xòe tay" - Hoạt động chiều: Cho trẻ nghe bài thơ qua máy tính: BT "cái lưỡi"

	- Đôi mắt của em (**Sơ đồ minmap**)	- Đón, trả trẻ: Cho trẻ đọc bài thơ: Mẹ của em (Trần Quang Vinh), Đôi mắt của em (
55. Trẻ biết kể lại truyện được nghe theo trình tự. biết thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.	- Mỗi người một việc(Lê Thị Thu Hương), (**Sơ đồ minmap**) - Câu chuyện của tay trái tay phải(Lý Thị Minh Hà), - Cậu bé mũi dài. (**Sơ đồ minmap**)	- HĐH: LQVH: Truyện "Cậu bé mũi dài" (Sơ đồ minmap) - Chơi hđ ở các góc: trẻ xem tranh truyện: " Mỗi người một việc" - Đón, trả trẻ: Cho trẻ nghe câu chuyện trên tivi: truyện: Câu chuyện của tay trái tay phải(Lý Thị Minh Hà),
65. Trẻ nhận dạng được các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Làm quen chữ cái a,ă,â - Trò chơi chữ cái: a,ă,â	- Hoạt động học: + Làm quen chữ cái a,ă,â - HĐ chiều + trò chơi chữ cái a,ă,â - Chơi ngoài trời: Xếp chữ cái bằng các nguyên vật liệu trên sân trường như cánh hoa, lá, sỏi,...
67. Cho trẻ làm quen với tiếng anh thông qua các hoạt động trong ngày.	- Tô màu một số nét chữ cái, từ tiếng Anh quen thuộc. - Một số bài hát, trò chơi bằng tiếng anh phù hợp với độ tuổi	- Hoạt động ở các góc + Tô màu chữ a (ây) tiếng Anh
Phát triển tình cảm xã hội		
68. Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại.	- Trẻ nói đầy đủ câu, không nói trống không - Luôn nhìn vào mắt người nghe khi nói - Một số thông tin quan trọng về bản thân và gia đình: họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại.	- Đón, trả trẻ: trò chuyện với trẻ để trẻ tự giới thiệu về bản thân

70. Trẻ nói được mình có điểm gì giống và khác bạn (dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích và khả năng).	- Trò chơi: Tìm bạn thân; những bạn cùng chung sở thích. - Trò chuyện với trẻ về giớ tính, khả năng, sở thích. - Rèn trẻ kỹ năng quan tâm giúp đỡ bạn bè. - Tự tin giới thiệu đặc điểm và khả năng của bản thân *** Trò chuyện sáng** - Bé giới thiệu về mình? (Sở thích, khả năng của bản thân.)	+ Trò chơi: "Tìm bạn thân" Chọn điểm giống nhau và khác nhau của mình với người khác thông qua trò chơi - TCS theo pp unis "Bé tự giới thiệu về mình"
71. Trẻ biết mình là con/ cháu/ anh/ chị/ em trong gia đình.	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học.	- Mọi lúc mọi nơi
72. Trẻ biết tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (**cất đặt đồ dùng cá nhân**; vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).	- Rèn kỹ năng hợp tác nhóm. - Kỹ năng: + Sắp xếp đồ dùng cá nhân + Kỹ năng Gấp quần áo - Tham gia trực nhật ở các hoạt động học, chơi, ăn.	Hoạt động chiều: Sắp xếp đồ dùng cá nhân Kỹ năng Gấp quần áo
80. Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.	- Chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác. - Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn. - Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận. *** Trò chuyện sáng:**	- Giáo dục trẻ mọi lúc mọi nơi

	Ví dụ: phần chào hỏi tôn trọng ý kiến của trẻ, của bạn và chờ đợi bạn chia sẻ	
Phát triển thẩm mỹ		
90. Nhận ra giai điệu(vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc.	- Nghe và nhận ra sắc thái của bài hát, bản nhạc - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc với nhau	HĐH: NH: Tìm bạn thân (Việt Anh), Nắm tay thân thiết (Nhạc:Hàn Quốc), Em là bông hồng nhỏ (Trịnh Công Sơn).
91. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	Cái mũi (*Nhạc:Nước ngoài.Lời:Lê Đức-Thu Hiền);* Nắng sớm (*Hàn Ngọc Bích*); Tay thơm tay ngoan (*Bùi Đình Thảo);*	- Các tiết âm nhạc, thơ, truyện - HĐ đón, trả trẻ: bài hát: Nắm tay thân thiết - HĐ học: DH: "Tay thơm tay ngoan", VĐMH: "Cái mũi"
92. Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức như tiết tấu chậm, tiết tấu nhanh, tiết tấu phối hợp; vận động minh họa..... phù hợp với bài hát hoặc bản nhạc. Sáng tạo ra các hình thức để vận động, hát múa, nhún nhảy, lắc lư theo các bản nhạc, bài hát yêu thích.	* ***Trò chơi âm nhạc***: - Tai ai tinh, - Hát theo hình vẽ, somi, Nghe Nghe tiết tấu tìm đồ vật. - Nghe tiếng hát tìm đồ vật, - Nghe âm thanh tìm đồ vật, Bạn nào hát, Ai nhanh nhất - Ai đoán giỏi - Tạo dáng, So mi, thỏ nhảy vào chuồng; Chim gõ kiến; vũ điệu hóa đá.	- TCÂN: "Vũ điệu hóa đá", "Bạn nào hát"

94. Trẻ biết cách sử dụng các kỹ năng tạo hình và phối hợp các nguyên vật liệu thủ công, NVL thiên nhiên, phế liệu tái sử dụng để tạo ra sản phẩm theo chủ đề.	Tạo hình bạn trai bạn gái.	Hoạt động góc: "Tạo hình bạn trai bạn gái" từ NVL thiên nhiên
95. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng vẽ, tô màu để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	Vẽ tô màu chân dung bé	- HĐH: Vẽ tô màu chân dung bé
96. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Cắt dán áo bạn trai, bạn gái. - Trang trí khăn quàng cổ.	- HĐH: Cắt dán áo bạn trai, bạn gái. - HĐC: Trang trí khăn quàng cổ.
98. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng xếp, gấp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Làm găng tay - Làm đồ hồ đeo tay	- HĐC: - Làm găng tay - Làm đồ hồ đeo tay
103. Thích thú ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình về các tác phẩm tạo hình, Trẻ biết nhận xét và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.	Thích thú ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình(về màu sắc, hình dáng, bố cục …) của các tác phẩm tạo hình. Giới thiệu và nhận xét tác phẩm của mình, của bạn.	- Chơi hđ ở các góc: góc nghệ thuật: làm một số sản phẩm của một số nghề từ những nguyên vật liệu bìa cát tông, chai nhựa, ...

KẾ HOẠCH
Chủ đề nhánh 1: Bé giới thiệu về mình
Thực hiện từ ngày 5/10/2025 đến ngày 09/10/2026

HĐ	Thứ 2 05/10	Thứ 3 06/10	Thứ 4 07/10	Thứ 5 08/10	Thứ 6 09/10
ĐT, Chơi, TDS	- Cô đến sớm quét dọn, đón trẻ niềm nở, trò chuyện với phụ huynh một số vấn đề của trẻ - Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc, nghe thơ: Cái lưỡi, Đôi mắt của em - Nghe một số bài hát về chủ đề : Tìm bạn thân, Tay thơm tay ngoan - Tập bài thể dục sáng: "Bé khỏe bé ngoan" kết hợp với vòng				
Hoạt động học	**LVPTNT** TCS theo pp Unis: Bé giới thiệu về mình	**LVPTTM** Tạo hình: Vẽ tô màu chân dung bé	**LVPTNT** Toán: XĐ phía trên - phía dưới, phía trước - phía sau của bạn khác	**LVPTNN** LQCC: A,ă,â	**LVPTTM** Âm nhạc: - NDTT: DH: Tay thơm tay ngoan - NDKH: NH: Tìm bạn thân + Trò chơi: Vũ điệu hóa đá
Chơi ngoài trời	*** HĐTT:** Giao lưu các trò chơi vận động. *** Hoạt động có mục đích:** Trò chuyện bản thân bé**,** QS trang phục bạn trai bạn gái**,** Quan sát bóng của mình, Dạy trẻ kĩ năng mặc áo, Dạy trẻ kĩ năng cầm kéo *** Trò chơi vận động:** Kéo co, Mèo đuổi chuột, Nhảy bao bố**,** Rồng rắn lên mây *** Chơi tự do**: chơi với đồ chơi trên sân trường theo khu vực				
Chơi hoạt động ở các góc	*** Góc phân vai**: Bác sỹ, nấu ăn, bán hàng, *** Góc học tập- sách**: + Chọn phân loại trang phục bé trai, bé gái + boling, bàn tính học đếm, caro, ô ăn quan. + vòng xoay chữ cái **+** Ôn thêm bớt nhóm có số lượng 6 . Xếp số 6 từ các hột hạt, Luồn dây số 6 . +XĐ vị trí phía trước- phía sau,- phía trên- phía dưới; phía phải- phía trái của bản thân trẻ + Trò chơi với chữ cái a,ă,â: ô cửa bí mật, Tìm chữ cái còn thiếu, gạch chân chữ cái đã học, "Trẻ xếp chữ cái bằng hột hạt, que tính, que kem,..., chơi vòng quay chữ cái" + Xem tranh, làm album về trang phục của bé, Kể chuyện theo tranh. *** Góc xây dựng- lắp ghép**: - Chơi xây dựng: Xây dựng công viên của bé - Lắp ghép: Cổng ra vào, hàng rào, nhà..... *** Góc nghệ thuật**:				

	+ Tạo hình bạn trai bạn gái bằng NVL thiên nhiên + Cắt dán tranh ảnh làm allbum, tô màu chân dung bé. + Hướng dẫn trẻ " vẽ tô màu chân dung bé" - Múa hát các bài hát trong chủ đề: "cái mũi, tay thơm tay ngoan" * **Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây cảnh, nhổ cỏ, tưới nước cho cây.
Ăn, ngủ	- Rèn cho trẻ biết giúo cô chuẩn bị bàn ăn, rèn hành động văn minh trong ăn uống, kỹ năng sắp xếp khay sau khi ăn xong - Rèn cho trẻ kỹ năng rửa tay, lau mặt, đánh răng không làm nước té trên sàn nhà - Rèn kỹ năng ngủ đúng giờ, ngủ đủ giấc,...
Hoạt động chiều	- Hướng dẫn trò chơi mới: Trò chơi "Tạo dáng" - Hướng dẫn trẻ kỹ năng: "Gấp quần áo" - HĐC: Trang trí khăn quàng cổ - Cho trẻ nghe câu chuyện " câu chuyện của tay trái tay phải" qua máy tính - Tổng dọn vệ sinh, Nêu gương cuối tuần

KẾ HOẠCH
Chủ đề nhánh 2: Cơ thể bé và bạn
Thực hiện từ ngày 12/10/2025 đến ngày 16/10/2026

TT	Nội dung	Thứ 2 12/10	Thứ 3 13/10	Thứ 4 14/10	Thứ 5 15/10	Thứ 6 16/10
1	**Đón trẻ TDS**	- Cô đến sớm đón trẻ, vệ sinh lớp, nhắc trẻ chào bố mẹ trước khi vào lớp, tự cất đồ dùng đúng tủ cá nhân - Cho trẻ nghe các bài thơ: Xòe tay, Mẹ của em - Cho trẻ nghe bài hát : Nắng sớm - Cho trẻ tập với bài: "bé khoẻ bé ngoan" kết hợp với vòng				
2	**Hoạt động học**	**LVPTNT** **KPKH:** Cơ thể bé và bạn	**LVPTTC** **Thể dục** Ném xa bằng 1 tay TC: Đưa bóng vào gôn	**LVPTNT** Toán: XĐ vị trí phía trước-phía sau-phía trên-phía dưới với một vật nào đó làm chuẩn (Vật có sự định hướng)"	**LVPTNN** **Thơ:** Xòe tay	**LVPTTM** Âm nhạc : NHTT:Vận động minh họa: "Cái mũi" NDKH: NH: "Em là bông hồng nhỏ" Trò chơi: Bạn nào hát
3		***HĐTT: Chăm sóc vườn rau** *** Hoạt động có mục đích:** Khám phá bàn tay khéo léo của bé và bạn, QS các bộ phận trên cơ thể bé, Trải nghiệm dấu chân kỳ diệu.				

	Chơi ngoài trời	*** Trò chơi vận động:** Chạy tiếp sức , Truyền tin, Hãy nói nhanh, cáo ơi ngủ à, lộn cầu vồng, chi chi chành chành *** Chơi tự do:** Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi trò chơi dân gian, các trò chơi vận động trên sân. nhặt lá cây, xếp chữ cái, số bằng hột hạt,...
4	**Chơi hoạt động ở các góc**	**- Góc phân vai**: bác sỹ, nấu ăn, bán hàng, thực đơn: bữa ăn dinh dưỡng của bé **- Góc xây dựng- lắp ghép**: Xây dựng công viên, khu vui chơi, lắp ghép đồ chơi,lắp ghép hình người **- Góc nghệ thuật**: Làm người bằng rơm rạ, làm vào vở thủ công (làm đồng hồ đeo tay), vẽ, nặn, cắt xé dán về các bộ phận trên cơ thể bé. Hát các bài trong chủ đề. **- Góc học tập- sách**: tìm hiểu các giác quan, nối các giác quan với chữ số phù hợp số lượng. Nối chữ cái, tìm chữ cái a,ă,â, xem tranh ảnh về chủ đề, trò chơi vòng quay chữ cái, bolling,... - Chơi trò chơi dân gian ô ăn quan **- Góc thiên nhiên** : In hình trên cát, xếp chữ, số bằng sỏi đá,...
5	**Ăn, ngủ**	- Rèn kỹ năng giúp cô chuẩn bị bàn ăn, kỹ năng ăn uống, vệ sinh,... - Rèn cho trẻ kỹ năng ngủ đúng tư thế, ngủ đúng giờ và đủ giấc,..
6	**Hoạt động chiều**	- Chơi trò chơi học tập: Tôi vui tôi buồn - Hướng dẫn trẻ làm vào vở chữ cái "a,ă,â" - SHCM - Hướng dẫn trẻ làm gang tay - Lao động vệ sinh. Nêu gương cuối tuần

KẾ HOẠCH
CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh
Thực hiện từ ngày 19/10 đến 23/10/2026

TT	Nội dung	Thứ 2 19/10	Thứ 3 20/10	Thứ 4 21/10	Thứ 5 22/10	Thứ 6 23/10
1	**ĐT TDS**	- Cô đến sớm đón trẻ, vệ sinh lớp, sân, chuẩn bị đồ dùng học tập - Đón trẻ, nhắc trẻ tự cất đồ dùng cá nhân vào tủ, chào cô và phụ huynh trước khi vào lớp. - Trẻ nghe các câu chuyện: "mỗi người một việc", "cậu bé mũi dài" - Cho trẻ nghe một số từ tiếng anh chủ đề bản thân - Trẻ tập thể dục sáng với bài hát : "bé khỏe bé ngoan" với vòng thể dục				
2	**Hoạt động học**	**LVPTNT: TCS theo pp unis:** Sự kỳ diệu của đôi mắt	**LVPTTM Tạo hình** Cắt dán áo bạn trai, bạn gái	**LVPTNT Toán:** Số 6 (T3)	**LVPTNN: Truyện** "Cậu bé mũi dài" (Sơ đồ minmap)	**LVPTTM: Âm nhạc:** NDTT: Biểu diễn cuối chủ đề

3	**Chơi ngoài trời**	**HĐTT: Làm thiệp tặng bà, mẹ nhân ngày 20/10** *** Hoạt động có mục đích:** Quan sát: hoa sam, cây lưỡi hổ, vẽ dụng của các nghề xây dựng tại phòng tạo hình, Trẻ xem tranh truyện tại phòng thư viện *** Trò chơi vận động:** Cáo ơi ngủ à, đuổi theo bóng, bịt mắt bắt dê, chuyền bóng qua đầu *** Chơi tự do**: Chơi với đồ chơi ngoài trời
4	**Chơi hoạt động ở các góc**	**- Góc phân vai**: bác sỹ, nấu ăn, bán hàng **- Góc xây dựng- lắp ghép**: Xây dựng công viên, khu vui chơi,lắp ghép đồ chơi,lắp ghép hình người **- Góc nghệ thuật**: Tô màu tranh về các loại thực phẩm, làm album về các nhóm thực phẩm, Trẻ múa hát về chủ đề, hướng dẫn trẻ làm vở thủ công (làm đồng hồ đeo tay) **- Góc học tập**: Chọn đồ dùng cho bé trai, bé gái, ôn chữ cái a, ă, â qua trò chơi gạch chân vào bài thơ, chơi xếp hình người , trò chơi vòng quay chữ cái, Ôn số 6 (t3), trò chơi dân gian cắp cua bỏ giỏ, đọc thơ, kể chuyện theo tranh về chủ đề - Chơi trò chơi dân gian X-O **- Góc thiên nhiên**: làm một số thí nghiệm với nước: pha màu nước, thí nghiệm vật chìm vật nổi,...
5	**Ăn, ngủ**	- Rèn kỹ năng giúp cô chuẩn bị bàn ăn, kỹ năng ăn uống, vệ sinh,... - Rèn cho trẻ kỹ năng ngủ đúng tư thế, ngủ đúng giờ và đủ giấc,..
6	**Hoạt động chiều**	- Cho trẻ làm áo váy từ nguyên vật liệu khác nhau - Hướng dẫn trẻ làm đồng hồ đeo tay - Cho trẻ xem video về một số kỹ năng tự phục vụ bản thân - Hướng dẫn trẻ làm vào vở toán: tách gộp trong phạm vi 6 - Lao động vệ sinh, Nêu gương cuối tuần

DUYỆT KẾ HOẠCH
P. HIỆU TRƯỞNG

CAO THỊ XUÂN